

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 30 tháng 6 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự thụ lý số: 54/2021/TLST- DS ngày 14 tháng 6 năm 2021.

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

**Nguyên đơn:** Ngân hàng TMCP Bưu điện L (LBP)

Trụ sở đóng tại: Tòa nhà Capital Tower, số 109 Trần Hưng Đạo, phường Cửa N, quận H, thành phố N.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Doãn S - Tổng Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Bùi Công H - Phó Giám đốc Trung tâm giám sát kinh doanh - Ngân hàng TMCP Bưu điện L - CN Quảng Trị (*Văn bản ủy quyền số 198/QĐ-LBP.QTR ngày 24/5/2021*).

**Bị đơn:** Ông Phạm Xuân Q và bà Lê Thị T; địa chỉ: Khu phố T, Phường 1, thành phố Đ, tỉnh Q.

**2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

**2.1. Về nghĩa vụ trả nợ:**

- Ông Phạm Xuân Q và bà Lê Thị T phải trả nợ tiền vay cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Bưu điện L số tiền **317.900.325 đồng**, trong đó: Nợ gốc: 260.160.000 đồng; nợ lãi: 47.532.193 đồng; nợ lãi quá hạn: 10.208.132 đồng (Tạm tính đến ngày 24/5/2021) theo Hợp đồng tín dụng số HĐTD46020172445 ngày 25/9/2017.

- Ông Phạm Xuân Q và bà Lê Thị T có nghĩa vụ tiếp tục chịu khoản tiền lãi đối với số tiền còn phải thi hành án kể từ sau ngày 24/5/2021, cho đến khi thi hành án xong khoản nợ theo lãi suất đã thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng số HĐTD46020172445 ngày 25/9/2017.

- Trường hợp ông Q và bà T không trả được nợ hoặc trả không đầy đủ cho Ngân hàng TMCP Bưu điện L thì Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền xử lý tài sản bảo đảm là Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 163 (tách từ thửa 07), tờ bản đồ số 06, theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BC 092628 do UBND thành phố Đông Hà cấp ngày 16/7/2010, chỉnh lý ngày 05/8/2016 cho ông Phạm Xuân Q và bà Lê Thị T theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 122/2017/HĐTC/CNQuangTri ngày 25/9/2017 để thu hồi nợ.

**2. Về án phí:** Ông Phạm Xuân Q và bà Lê Thị T phải chịu **7.947.500** đồng (*Bảy triệu chín trăm bốn mươi bảy ngàn năm trăm đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

- Trả lại cho Ngân hàng thương mại cổ phần Bưu điện L số tiền tạm ứng án phí đã nộp **7.947.500** đồng (*Bảy triệu chín trăm bốn mươi bảy ngàn năm trăm đồng*), theo Biên lai thu số AA/2018/0001194 ngày 11 tháng 6 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

**Nơi nhận:**

- Dương sự;
- VKS ND TP Đông Hà;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Vũ Xuân**